

Số: 162/ KH-TMN

Đông Hoa Lưu, ngày 20 tháng 8 năm 2025

## KẾ HOẠCH TUYỂN SINH Năm học 2025 - 2026

Căn cứ Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành Điều lệ trường mầm non;

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ GDĐT Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

### I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH NHÀ TRƯỜNG

#### a) Về cơ sở vật chất

- Hiện tại nhà trường có 100% phòng kiên cố và cao tầng bao gồm :

+ Khối phòng hành chính quản trị: 01 văn phòng trường, 01 phòng Hiệu trưởng, 01 phòng PHT, 01 phòng kế toán, 01 phòng y tế, 01 phòng dành cho nhân viên, 03 phòng bảo vệ, 01 khu vệ sinh và 03 khu để xe cho CBGVNV.

+ Phòng học, phòng chức năng: Có 16 phòng học cho 16 nhóm/lớp; 03 phòng chức năng (phòng tin học và ngoại ngữ: 01, phòng thư viện: 01, phòng âm nhạc: 01).

#### b) Đội ngũ

Nhà trường có tổng số 49 cán bộ, giáo viên, nhân viên, trong đó:

+ Biên chế là 36 đồng chí gồm: Cán bộ quản lý có 3 đồng chí; giáo viên có 33 đồng chí;

+ Hợp đồng 111: 03 giáo viên

+ Hợp đồng trường 12 người, bao gồm: 02 giáo viên, 5 nhân viên nuôi, 01 nhân viên văn thư và 03 nhân viên bảo vệ.

- Về trình độ chuyên môn :

+ Trong biên chế: Đại học: 35/36 đồng chí, đạt 97,2%; Thạc sỹ: 1/36 đồng chí, đạt 27,7%.

+ Hợp đồng 111: cáo đảng 01, đại học 02.

+ Hợp đồng trường: ĐH: 03 đồng chí; Cao đẳng 01 đồng chí; Trung cấp: 01 đồng chí, chứng chỉ 04 đồng chí (nhân viên nuôi dưỡng).

- Số lượng giáo viên/nhóm lớp: 36/16 đạt tỷ lệ 2,25 giáo viên/ nhóm lớp. Như vậy theo định mức Thông tư 19/2023/TTLT-BGDĐT, nhà trường còn thiếu 0,7 giáo viên.

- Đội ngũ CBGVNV nhà trường đều có phẩm chất đạo đức tốt, luôn nhiệt tình, trách nhiệm, có ý thức ham học hỏi, phấn đấu vươn lên hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. 100% giáo viên đều nắm vững nội dung chương trình GDMN, thực hiện đổi mới

hình thức, phương pháp dạy học, tổ chức các hoạt động CSGD theo quan điểm “lấy trẻ là trung tâm” đạt hiệu quả.

- 100% giáo viên được bồi dưỡng thường xuyên, nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu đổi mới phát triển chương trình GDMN.

- Nhà trường và địa phương đã thực hiện tốt chế độ chính sách cho giáo viên và CBQL GDMN, đảm bảo quyền và lợi ích chính đáng, giúp CBGVNV tích cực phát huy năng lực chuyên môn nghiệp vụ, hoàn thành tốt chức trách nhiệm vụ được giao theo vị trí công việc.

- Nhà trường và địa phương luôn quan tâm chỉ đạo công tác bồi dưỡng, phát triển đội ngũ, tạo mọi điều kiện thuận lợi để CBGVNV được học tập, bồi dưỡng lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu chuẩn nghề nghiệp.

*c) Số trẻ điều tra từ 0-6 tuổi trên địa bàn*

Trẻ sinh năm 2020: 132

Trẻ sinh năm 2021: 107

Trẻ sinh năm 2022: 80

Trẻ sinh năm 2023: 75

Trẻ sinh năm 2024: 60

## **II. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

- Tuyển sinh đúng, đủ số lượng trẻ theo chỉ tiêu được giao, đảm bảo 100% trẻ trong độ tuổi đến trường được huy động đúng độ tuổi, đúng tuyến.

- Đảm bảo công bằng, công khai, minh bạch, thuận tiện cho phụ huynh trong quá trình đăng ký tuyển sinh.

- Góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc – giáo dục trẻ trong năm học mới.

- Phối hợp hiệu quả với chính quyền địa phương, các tổ chức đoàn thể trong công tác huy động trẻ ra lớp.

### **2. Yêu cầu**

- Thực hiện đúng quy chế tuyển sinh theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình.

- Đảm bảo chính xác, khách quan trong quá trình điều tra số liệu và tiếp nhận hồ sơ.

- Chú trọng công tác tuyên truyền, tạo sự đồng thuận và phối hợp tích cực từ phía phụ huynh và cộng đồng.

- Không gây áp lực, quá tải tại các nhóm/lớp; đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên tương ứng với số trẻ được tuyển.

- Ưu tiên tuyển sinh đúng tuyến; xem xét hỗ trợ trẻ có hoàn cảnh khó khăn, trẻ khuyết tật, trẻ em hộ nghèo, cận nghèo theo đúng chính sách.

## **III. NỘI DUNG**

### **1. Công tác chuẩn bị (điều tra, tuyên truyền, rà soát các điều kiện...)**

- + Phối hợp với tổ dân phố, thôn trưởng các khu dân cư:
    - Rà soát, thống kê số lượng trẻ từ 18 tháng đến 5 tuổi trên địa bàn (đặc biệt trẻ chuẩn bị vào lớp Nhà trẻ và Mẫu giáo 3, 4, 5 tuổi).
    - Nắm tình hình biến động dân cư, các khu công nghiệp có số lượng lao động nhập cư để dự đoán số lượng trẻ tăng mới.
    - Tổ chức điều tra hộ gia đình có con trong độ tuổi mầm non (phân theo từng độ tuổi, địa bàn cư trú, tình trạng đi học hay chưa).
    - Cập nhật số liệu đầy đủ, chính xác làm cơ sở cho chỉ tiêu tuyển sinh.
  - + Tuyên truyền cụ thể bằng nhiều hình thức:
    - Thông báo trên bảng tin của Phường, mạng xã hội (Facebook/Zalo trường, nhóm phụ huynh).
    - Phối hợp với các Thôn thông báo qua loa phát thanh
- Nội dung tuyên truyền:
- Thời gian, đối tượng, địa điểm và hình thức đăng ký tuyển sinh.
  - Điều kiện, hồ sơ cần thiết và quyền lợi khi học tại trường.
  - Thông tin về chương trình giáo dục, cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên của trường
- + Rà soát, chuẩn bị điều kiện cơ sở vật chất và nhân sự
- Cơ sở vật chất:
- Kiểm tra lại toàn bộ phòng học, khu vui chơi, bếp ăn, phòng chức năng.
  - Sửa chữa, cải tạo phòng học nếu cần thiết để đáp ứng yêu cầu tuyển sinh.
  - Chuẩn bị đủ bàn ghế, giường ngủ, đồ dùng học tập, đồ chơi theo đúng độ tuổi.
- Đội ngũ giáo viên và nhân viên:
- Có kế hoạch phân công, bố trí giáo viên, nhân viên đảm bảo tỷ lệ giáo viên/trẻ/ nhóm lớp theo quy định của Điều lệ trường mầm non. Không tuyển mới giáo viên chưa đạt chuẩn về trình độ đào tạo.
  - Bồi dưỡng chuyên môn hè cho giáo viên trước năm học mới.

## 2. Kế hoạch tuyển sinh từng độ tuổi

STT	Năm sinh	Số trẻ theo điều tra	Chỉ tiêu huy động	Số nhóm, lớp	Ghi chú
1	2020	132	132	5	
2	2021	107	107	3	
3	2022	80	80	3	
<b>Cộng MG</b>		<b>319</b>	<b>319</b>		
4	2023	75	73		
5	2024	60	24		

STT	Năm sinh	Số trẻ theo điều tra	Chỉ tiêu huy động	Số nhóm, lớp	Ghi chú
<b>Cộng NT</b>		<b>135</b>	<b>97</b>		
<b>Cộng MG+NT</b>		<b>454</b>	<b>416</b>		

### 1. Đối tượng, điều kiện, chỉ tiêu tuyển sinh

- a) Đối tượng: Trẻ sinh từ năm 2020 đến năm 2024
- b) Điều kiện: trẻ có hộ khẩu thường trú, tạm trú hiện có mặt trên địa bàn xã, phường; trẻ có nhu cầu đến học trái tuyến.

#### c) Chỉ tiêu

Tổng số nhóm, lớp trong trường: 16 Trong đó nhóm trẻ: 5 nhóm; lớp mẫu giáo 11 lớp, bố trí tại 3 điểm trường, cụ thể như sau:

STT	Nhóm, lớp	Dân số	Chỉ tiêu	Địa bàn
1.	1 tuổi C	23	12	Thôn Phú Thượng, Phú Trung, Yên bắc, Xóm 7
2.	1 tuổi A	22	12	Thôn Đường 10, T. Triều, Văn Giáp, Miếu I, Miếu II.
3.	2 tuổi A	28	27	Thôn Đường 10, T. Triều, Văn Giáp, Miếu I, Miếu II.
4.	2 tuổi B	20	20	Thôn Bùi, Yên Cống
5.	2 tuổi C	27	26	Thôn Phú Thượng, Phú Trung, Yên bắc, Xóm 7
6.	3 tuổi A	29	29	Thôn Đường 10, T. Triều, Văn Giáp, Miếu I, Miếu II.
7.	3 tuổi B	19	19	Thôn Bùi, Yên Cống
8.	3 tuổi C	32	32	Thôn Phú Thượng, Phú Trung, Yên bắc, Xóm 7
9.	4 tuổi A	40	40	Thôn Đường 10, T. Triều, Văn Giáp, Miếu I, Miếu II.
10.	4 tuổi B	28	28	Thôn Bùi, Yên Cống
11.	4 tuổi C	39	39	Thôn Phú Thượng, Phú Trung, Yên bắc, Xóm 7

12.	5 tuổi A1, 5A2	52	52	Thôn Đường 10, T. Triều, Văn Giáp, Miếu I, Miếu II.
13.	5 tuổi B	31	31	Thôn Bùi, Yên Cống
14.	5 tuổi C1, 5C2	49	49	Thôn Phú Thượng, Phú Trung, Yên bắc, Xóm 7

## 2. Hình thức tuyển sinh

Nhận hồ sơ trực tiếp tại 3 điểm trường

## 3. Thời gian đăng ký tuyển sinh

Bắt đầu từ ngày 29/8/2025, nhà trường tiếp nhận hồ sơ và tổng hợp kết quả tuyển sinh đúng tuyến, tuyển đủ chỉ tiêu được giao

Thời gian nhận hồ sơ: Các ngày hành chính trong tuần.

+ Buổi sáng: Từ 7h đến 11h00'.

+ Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h

## 4. Hồ sơ đăng ký tuyển sinh

- Đơn xin nhập học (theo mẫu của nhà trường)
- Bản sao giấy khai sinh
- Bản photo sổ hộ khẩu, giấy tạm trú tạm vắng để đối chiếu.
- Khi học sinh nộp hồ sơ nhập học, cán bộ tuyển sinh phải đối chiếu kiểm tra các giấy tờ thật chính xác.

## 5. Lệ phí tuyển sinh

Nhà trường không thu lệ phí tuyển sinh.

## IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Tổ chức điều tra số trẻ trên địa bàn; Xây dựng kế hoạch tuyển sinh của nhà trường và thông qua Hội đồng sư phạm nhà trường để CBGVNV toàn trường được biết về chủ trương tuyển sinh.

- Báo cáo Ủy ban nhân dân phường về kế hoạch tuyển sinh phù hợp với điều kiện nhà trường và theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình.

- Tham mưu cho Đảng ủy, UBND phường tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng để phụ huynh nắm rõ kế hoạch, chỉ tiêu, độ tuổi, thời gian tuyển sinh vào trường. Thời gian tuyên truyền bắt đầu từ ngày 29/8/2025.

- Thông báo công khai kế hoạch tuyển sinh tại bản tin và cổng thông tin điện tử của trường.

- Thành lập hội đồng tuyển sinh để tiếp nhận trẻ theo đúng tuyến và kế hoạch tuyển sinh. Hội đồng tuyển sinh gồm có

+ Chủ tịch HĐ: Hiệu trưởng;

+ Phó chủ tịch HĐ: Phó Hiệu trưởng;

+ Thư ký HĐ tuyển sinh: Thư ký Hội đồng nhà trường;

+ Ủy viên: Tổ trưởng chuyên môn tổ Nhà trẻ, Mẫu giáo; và các thành viên khác do Hiệu trưởng chọn cử). Hội đồng tuyển sinh có trách nhiệm:

+ Thực hiện nghiêm túc các qui định về công tác tuyển sinh đảm bảo khách quan, công bằng. Tổ chức tiếp nhận học sinh và phân lớp theo quy định.

+ Khi tiếp nhận hồ sơ, cán bộ tuyển sinh phải kiểm tra sự trùng khớp các thông tin của trẻ em: họ tên, ngày sinh, nơi sinh... đối chiếu bản sao giấy khai sinh với bản chính, hộ khẩu phải trùng khớp với nhau. Phân công cán bộ, giáo viên trực trong thời gian tuyển sinh, tạo điều kiện thuận lợi để trẻ em và cha mẹ học sinh đăng kí nhập học đảm bảo thuận tiện.

+ Kết thúc thời gian tuyển sinh (thực hiện theo kế hoạch), Hội đồng tuyển sinh của nhà trường tiến hành lập hồ sơ tuyển sinh và lưu trữ theo quy định.

- Giải quyết các thắc mắc, khiếu nại (nếu có) trong quá trình tiếp nhận hồ sơ tuyển sinh và báo cáo về UBND xã về kết quả tuyển sinh đầu năm học 2025-2026.

- Nhà trường thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo về UBND phường Đông Hoa Lư và Sở Giáo dục & Đào tạo theo quy định về thời gian trước ngày 30/9/2025.

*Trên đây là Kế hoạch tuyển sinh trẻ của Trường Mầm non Khánh An năm học 2025-2026./.*

**Nơi nhận:**

- UBND phường (để b/c);
- HĐT (để phê duyệt);
- LD trường (p/h chỉ đạo);
- Thành viên HĐTS (để t/h);
- Công thông tin điện tử;
- Lưu: VT, Hồ sơ TS.



**HIỆU TRƯỞNG**  
*Đinh Thị Kim Dung*

**TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG**  
**CHỦ TỊCH**

**Đinh Thị Kim Dung**